

Số: 203 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 03 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kế hoạch vốn trả nợ các dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán từ nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh khóa XVIII tại kỳ họp thứ 4 về phân bổ vốn đầu tư công năm 2018;

Căn cứ Công văn số 147/HĐND-TH ngày 30/3/2018 của Thường trực HĐND tỉnh v/v nhất trí phân bổ vốn trả nợ các dự án đã phê duyệt quyết toán từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 20/TTr-SKHĐT ngày 15/3/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ 19.241,668 triệu đồng (*Bằng chữ: Mười chín tỷ, hai trăm bốn mươi một triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng*) kế hoạch vốn trả nợ cho 04 dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán từ nguồn ngân sách tỉnh năm 2018.

(*Có biểu chi tiết kèm theo*)

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho Bạc nhà nước tỉnh; chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *ly*

Nơi nhận: *ly*

- Như Điều 2;
- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₍₂₎.

Bản điện tử:

- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP; TKCT; KT; GT-XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



ly
Nguyễn Văn Linh

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN HÌNH THÀNH ĐÃ PHÊ QUYẾT TOÁN THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2018

Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Thời gian KC-HT | Quyết định phê duyệt quyết toán | Nguồn vốn | Tổng dự toán được duyệt | Chi phí đầu tư được quyết toán | Số vốn đã bố trí thực hiện (các nguồn vốn) | Tổng các khoản công nợ tại thời điểm phê duyệt quyết toán | | Kế hoạch vốn đã trả nợ sau khi quyết toán | Số vốn còn lại bố trí để thanh toán | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------|---------|
| | | | | | | | | | Công nợ phải trả sau quyết toán | Công nợ phải thu sau quyết toán | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| | Tổng | | | | | 266.979,564 | 234.808,283 | 215.566,615 | 19.295,417 | 53,749 | | 19.241,668 | |
| 1 | Cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi hồ Cầu Rẽ, Tân Gia, Hồng Lĩnh, huyện Yên Thế | Công ty TNHH MTV KTCTTL Yên Thế (nay là Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Sông Thương) | 3/2014-01/2016 | 07/QĐ-STC ngày 10/01/2018 của Giám đốc Sở Tài chính | Vốn NSNN (NSTW hỗ trợ đầu tư cho Chương trình đảm bảo an toàn hồ chứa) | 13.379,382 | 10.486,043 | 10.000 | 527,562 | 41,519 | | 486,043 | |
| 2 | Nâng cấp Trung tâm Giống cây ăn quả, cây lâm nghiệp giai đoạn II | Trung tâm Giống cây trồng Bắc Giang | 7/2013-12/2016 | 137/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh | NSTW và NS tỉnh | 38.280,083 | 35.661,851 | 34.416 | 1.258,081 | 12,23 | | 1.245,851 | |
| 3 | Trụ sở làm việc các đơn vị sự nghiệp của các sở, ngành | Sở Xây dựng | 10/2013-8/2017 | 218/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh | Vốn NS tỉnh | 119.205,214 | 109.020,664 | 98.300 | 10.720,664 | | | 10.720,664 | |
| 4 | Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Trục Tay phục vụ tiêu thoát nước Khu công nghiệp | Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNT tỉnh | 7/2013-12/2017 | 246/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh | Vốn NSNN | 96.114,885 | 79.639,725 | 72.850,615 | 6.789,11 | | | 6.789,11 | |

